

Số: /2022/QĐST-HNGĐ

Đắk Tô, ngày 24 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 68/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị TCT, sinh năm 1992;

- Bị đơn: Anh NVH, sinh năm 1992;

Cùng địa chỉ: Khối 7, thị trấn Đắk Tô, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16/11/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị TCT và anh NVH.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị TCT và anh NVH.

*** Về con chung:** Có 02 con chung là Nguyễn Trương Thủy Trúc, sinh ngày 27/4/2019 và Nguyễn Trương Ngọc An, sinh ngày 13/4/2021. Thỏa thuận

giao con Nguyễn Trương Ngọc An cho chị TCT, giao con Nguyễn Trương Thủy Trúc cho anh NVH chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị TCT và anh NVH có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; không ai được cản trở. Không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

*** Về tài sản chung, nợ chung:** Chị TCT và anh NVH không có tài sản chung, nợ chung.

*** Về án phí:** Áp dụng Điều 144; Khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chị TCT tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2021/0002517 ngày 06/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum. Trả lại cho chị TCT 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đắk Tô;
- Chi cục THADS huyện Đắk Tô;
- UBND thị trấn Đắk Tô;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Lê Hoa Như

